

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN**

Bản án số: 60/2018/HSST
Ngày: 29-11-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lang Thị Hoa

2. Ông Hà Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Thành Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thế Khoa - Kiểm sát viên

Ngày 29/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Vi Văn Th, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1986 tại huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Mù chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vi Văn T và bà Vi Thị D; Có vợ là: Vi Thị T và 02 con; Tiền án - Tiền sự: Chưa có; Bị tạm giữ từ ngày 23/9/2018 và bị tạm giam từ ngày 02/10/2018 cho đến nay; Có mặt.

Người bị hại: Chị Lương Thị M. Sinh năm: 1988. Trú tại: Bản C, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ ngày 20/9/2018, Vi Văn Th đi qua nhà chị Lương Thị M thì không thấy ai ở nhà nên Th nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Thẳng đi vòng quanh nhà chị M thì thấy 01 cái thùng bằng kim loại không có cán nên Th cầm lấy rồi trèo vào nhà chị M qua khe hở giữa vách nhà và trần nhà. Th thấy có chiếc két sắt trong phòng ngủ nên đã dùng cái thùng cầm theo cạy phá két sắt lấy số tiền 19.000.000^d (Mười chín triệu đồng) trong két. Sau đó Th đi đến rừng

keo gần đó vớt chiếc thuổng và về vườn mía nhà Th chôn số tiền vừa trộm cắp được. Chị M đã trình báo sự việc mất cắp tài sản đến cơ quan có thẩm quyền và ngày 21/9/2018, cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu đã triệu tập Th đến làm việc. Quá trình làm việc Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tự nguyện giao nộp lại số tiền 19.000.000^d và chiếc thuổng dùng để gây án. Khi cơ quan điều tra tiến hành thực nghiệm tại hiện trường thì Th đã bỏ trốn. Ngày 23/9/2018, Th đã đến Công an huyện Quỳnh Châu để đầu thú.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra còn thu giữ 01 chiếc kết sắt của chị Lương Thị M để phục vụ điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐG ngày 28/9/2018 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Châu kết luận: Chiếc kết sắt bị Vi Văn Th cạy phá có trị giá tại thời điểm bị phá là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng).

Người bị hại - Chị Lương Thị M trình bày: Vào trưa ngày 20/9/2018, sau khi đi làm về thì chị M phát hiện thấy chiếc kết sắt trong phòng ngủ có dấu hiệu bị cạy phá. Chị M kiểm tra thì phát hiện thấy số tiền 19.000.000^d bên trong kết đã bị mất. Vì vậy, chị M đã làm đơn trình báo đến cơ quan có thẩm quyền. Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu đã làm rõ Vi Văn Th thực hiện hành vi trộm cắp số tiền nói trên, thu giữ tài sản và trả lại cho chị M số tiền nói trên cùng chiếc kết sắt vào ngày 28/9/2018. Ngoài ra, quá trình điều tra đã thu giữ vật chứng là 01 chiếc thuổng bằng kim loại, đã gãy cán. Đây là tài sản của gia đình chị Mùi nhưng đã cũ, hỏng. Chị M không yêu cầu nhận lại chiếc thuổng này và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Tại phiên tòa, chị M đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Vi Văn Th.

Cáo trạng số 60/VKS-HS ngày 08/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu đã quyết định truy tố bị cáo Vi Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 điều 173; các điểm i, s khoản 1 điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 06 đến 12 tháng tù, tịch thu tiêu hủy vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng và không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện về cơ bản đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 08 giờ ngày 20/9/2018, Vi Văn Th đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà chị Lương Thị M dùng chiếc thuổng bằng kim loại cạy phá kết sắt lấy trộm số tiền 19.000.000^d. Sau khi trộm cắp được số tiền trên thì bị cáo đã đem về cất giấu tại vườn mía trong nhà. Ngày 21/9/2018, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền nói trên cùng chiếc thuổng cho cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu.

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là phù hợp và thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa.

Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu lén lút chiếm đoạt số tiền 19.000.000^d. Như vậy, đủ sơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Vi Văn Th đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo không chịu khó lao động sản xuất làm ăn lương thiện mà lại kiếm tiền từ hành vi phạm pháp. Bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, nghiêm cấm hành vi chiếm đoạt tài sản trái phép. Nhưng do hám lợi và để có tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã có hành vi chiếm đoạt tài sản trái phép. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và cho xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội thì bị cáo đã đầu thú tại cơ quan Công an, đây là lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã tự

nguyên giao nộp lại tài sản bị chiếm đoạt, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ biết ăn năn hối cải, bố bị cáo đã có thời gian tham gia phục vụ kháng chiến, người bị hại xin giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 - khoản 2 điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì nên miễn xét.

[2.5] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc thưởng bị cáo dùng để cạy phá chiếc két sắt. Đây là tài sản của chị M đã cũ, hỏng và chị M không yêu cầu nhận lại. Vì vậy, cần tịch thu, tiêu hủy.

[3] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 BLHS; các điểm b, i, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt Vi Văn Th 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 9 năm 2018.

- Căn cứ Điều 106 BLTTHS. Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc thưởng bằng kim loại (Có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng được lập vào hồi 08 giờ ngày 09/11/2018 giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu)

- Căn cứ Điều 136 BLTTHS. Buộc bị cáo phải chịu 200.000^d án phí HSST

- Bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND; Công an; THADS H.Quỳnh Châu
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu HSVA

Trần Hoài Nam